



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ I

LIST OF ACCREDITED TESTS, FIRST EXPANSION

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 01 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thử nghiệm Hợp Trí
Laboratory: *Hop Tri Laboratory*

Tổ chức /Cơ quan chủ quản: Công ty Cổ phần Hợp Trí Summit
Organization: *Hop Tri Summit Joint Stock Company*

Số hiệu/ Code: VILAS 597

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực: Hóa
Field: *Chemical*

Người quản lý: Trương Huỳnh Tiến Thịnh
Laboratory manager: *Truong Huynh Tien Thinh*

Hiệu lực công nhận
Period of Validation: Kể từ ngày /01/2026 đến ngày 20/01/2030

Địa chỉ:
Address: Đường số 8, Lô B14 Khu công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
No. 08 Street, Lot B14 Hiep Phuoc Industrial Zone, Hiep Phuoc Commune, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Địa điểm:
Location: Đường số 8, Lô B14 Khu công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
No. 08 Street, Lot B14 Hiep Phuoc Industrial Zone, Hiep Phuoc Commune, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Điện thoại/ Tel: (+84) 28 3873 4115

Email: info@hoptrisummit.com

Website: www.hoptrisummit.com

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ I*LIST OF ACCREDITED TESTS, FIRST EXPANSION***VILAS 597****Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa***Field of testing: Chemical*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>
1.	Thuốc bảo vệ thực vật <i>Pesticides</i>	Xác định hàm lượng Prothioconazole Phương pháp HPLC-UV <i>Determination of Prothioconazole content HPLC-UV method</i>	1%	TCCS 730:2018/ BVTV
2.		Xác định hàm lượng Flometoquin Phương pháp HPLC-UV <i>Determination of Flometoquin content HPLC-UV method</i>	1%	TCCS 761:2019/ BVTV
3.		Xác định hàm lượng Flubendiamide Phương pháp HPLC-UV <i>Determination of Flubendiamide content HPLC-UV method</i>	1%	TCCS 42:2012/ BVTV
4.		Xác định hàm lượng Benthiavalicarb- isopropyl Phương pháp HPLC-UV <i>Determination of Benthiavalicarb- isopropyl content HPLC-UV method</i>	1%	HD-116/TT-05/TN (Ref. TCCS 759:2019/ BVTV)

Ghi chú/Note:

- TCCS aa:yyyy/BVTV: Phương pháp thử do Cục bảo vệ thực vật ban hành/ *Methods issued by Plant protection department.*
- HD-....: phương pháp do phòng thử nghiệm xây dựng/ *Laboratory developed method*

Trường hợp Công ty Cổ phần Hợp Trí Summit cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty Cổ phần Hợp Trí Summit phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Hop Tri Summit Joint Stock Company that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service./*

